

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **298/2020/HS-ST**
Ngày: 24-12-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Văn Lâm.

2/ Ông Thượng Văn Kình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 315/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 327/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thái Văn S, sinh năm: 1965, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không có. Nơi cư trú: Ấp Kiến Đ, xã An Đ, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Thái Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; có vợ Bùi Thị Ánh L và 02 con: Lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 02/11/1987, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân theo Bản án hình sự sơ thẩm số 149/HSST, ngày 02/11/1987; Ngày 02/7/1991, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 20 tháng tù về tội Cướp giật tài sản của công dân theo Bản án hình sự sơ thẩm số 184/HSST, ngày 02/7/1991; Ngày 04/11/1994, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 30 tháng tù về tội Cướp giật tài sản của công dân theo Bản án hình sự sơ thẩm số 230/HSST, ngày 04/11/1994; Ngày 13/10/1998, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân và 01 năm tù về tội Trốn khỏi nơi giam, tổng hợp hình phạt là 05 năm tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 2052/HSST, ngày 13/10/1998; Ngày 22/4/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2015/HSST, ngày 22/4/2015. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày **12/8/2020** cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Võ Hoàng Ph, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 157/33, Khu phố 3, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Huỳnh Thị E, sinh năm 1953; địa chỉ: Khu phố L, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Huỳnh Thanh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biên bản tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thái Văn S là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 12/8/2020, S đi bộ trên đường Nguyễn Văn L, đoạn đường thuộc Tổ 4, khu phố 3, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương với mục đích là để tìm tài sản lấy trộm bán kiếm tiền mua ma túy sử dụng. Khi S đi đến trước tiệm tạp hóa Thanh T thì nhìn thấy 01 (một) xe mô tô hiệu Mingxing màu đỏ, biển số 61H2-8549 đang để trước cửa tiệm, trên xe có sẵn chìa khóa và không có người trông coi nên S đi lại gần xe mô tô trên nổ máy và điều khiển xe bỏ chạy. Lúc này, ông Võ Hoàng Ph (là chủ tiệm tạp hóa Thanh T) và ông Huỳnh Thanh B (là nhân viên của tiệm tạp hóa Thanh T) nghe tiếng xe nổ máy nên chạy ra thì thấy S vừa điều khiển xe chạy đi nên ông Ph và ông B truy hô và đuổi theo. Cùng lúc này, lực lượng Công an phường C đang tuần tra trên đường Nguyễn Văn L nghe tiếng truy hô nên đã chạy đến cùng ông Ph và ông B bắt giữ và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với S về hành vi trộm cắp tài sản và thu giữ vật chứng là 01(một) xe mô tô hiệu Mingxing màu đỏ, biển số 61H2-8549, số máy 10024593, số khung 013894.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 168/2020/KLTS-TTHS ngày 14/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận: 01(một) chiếc xe mô tô hiệu Mingxing màu đỏ, biển số 61H2-8549, số máy 10024593, số khung 013894 trị giá 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn) đồng.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Mingxing màu đỏ, biển số 61H2-8549, số máy 10024593, số khung 013894, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe trên do bà Huỳnh Thị E là người đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Ông Võ Hoàng Ph mua lại chiếc xe trên vào năm 2018 nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Ngày 14/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Võ Hoàng Ph theo Quyết định xử lý vật chứng số 200 ngày 14/8/2020. Hiện tại ông Ph không có yêu cầu gì khác đối với Thái Văn S.

Cáo trạng số 315/CT-VKS-HS ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Thái Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 09 (chín) tháng đến 01(một) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Không có.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 12/8/2020, tại khu vực trước tiệm tạp hóa Thanh T, địa chỉ đường Nguyễn Văn L, Tổ 4, khu phố 3, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Thái Văn S có hành vi lén lút chiếm đoạt 01(một) xe mô tô hiệu Mingxing màu đỏ, biển số 61H2-8549, số máy 10024593, số khung 013894, trị giá 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã nhiều lần bị kết án về các tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, “Cướp giật tài sản của công dân”, “Trốn khỏi nơi giam”. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản đã được thu hồi và giao trả cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi giao trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp: Không có.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Thái Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Thái Văn S 01(một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

3. Về biện pháp tư pháp: Không có.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Thái Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Nga